

Số 109 -KH/ThU

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết 17-NQ/TU ngày 09/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường lãnh đạo công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”

Thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 09/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về “Tăng cường lãnh đạo công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Lạt xây dựng kế hoạch triển khai trên địa bàn thành phố Đà Lạt với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả quan điểm, mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 17-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác bảo vệ môi trường phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm, nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị trong tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã xác định tại Nghị quyết số 17-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Yêu cầu:

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể thành phố chủ động trong việc tham mưu, đề xuất và chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch này.

- Việc xây dựng kế hoạch phải gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, có các giải pháp đồng bộ, toàn diện, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả; chủ động giám sát, kiểm soát công tác quản lý môi trường, ngăn ngừa và hạn chế tối đa mức độ ô nhiễm; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động bảo vệ môi trường của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương và của mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi công dân, gia đình.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Đến năm 2025:

- 100% đảng viên, công chức, viên chức được phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Trung ương và địa phương về môi trường.

- Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đạt chuẩn về môi trường đạt 95%.

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 54%.

- Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt chuẩn về môi trường đạt 100%; kiểm soát không để phát sinh cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

- Tỷ lệ cụm công nghiệp được thành lập có hệ thống xử lý nước thải công nghiệp tập trung đạt 100%.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý đúng quy định đạt 99%.

- Tỷ lệ chất thải nguy hại được tiêu hủy, xử lý đúng quy định đạt 99%.

- Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt 100%.

- Tỷ lệ chi ngân sách nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường không dưới 1% tổng chi ngân sách thành phố.

2. Định hướng đến năm 2030:

- Kiểm soát không để phát sinh cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

- 100% các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đạt chuẩn về môi trường.

- Tỷ lệ che phủ rừng ổn định và đạt trên 56%.

- Tỷ lệ cụm công nghiệp được thành lập có hệ thống xử lý nước thải công nghiệp tập trung đạt 100%.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý đúng quy định đạt 99% trở lên.

- Tỷ lệ chất thải nguy hại được tiêu hủy, xử lý đúng quy định đạt 99% trở lên.

- Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt 100%.

- Tỷ lệ chi ngân sách nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường không dưới 1% tổng chi ngân sách thành phố.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền và Nhân dân về bảo vệ môi trường:

Các cấp ủy Đảng, chính quyền thành phố tổ chức học tập, quán triệt, phổ biến rộng rãi Nghị quyết, Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết đến các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức và hành động trong bảo vệ môi trường; tăng cường tuyên truyền đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh để giúp chủ cơ sở nhận thức rõ trách nhiệm và tự giác thực hiện các yêu cầu, quy định về bảo vệ môi trường; xây dựng lối sống thân thiện với môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; thúc đẩy tiêu dùng bền vững; khuyến khích người dân sử dụng vật liệu tái chế và có khả năng tái chế, các sản phẩm sinh thái thân thiện với môi trường.

Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền theo hướng tiếp cận đa diện, có ảnh hưởng sâu rộng nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức đến hành động của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ sở sản xuất, kinh doanh và các tầng lớp Nhân dân đối với việc giữ gìn, đảm bảo vệ sinh môi trường. Theo đó, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, trước hết là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải gương mẫu trong thực hiện và tuyên truyền, vận động gia đình, người thân, quần chúng Nhân dân tích cực tham gia giữ gìn, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Đưa công tác bảo vệ môi trường vào định hướng nội dung sinh hoạt chi bộ và tuyên truyền định kỳ hàng tháng. Kết hợp giữa tuyên truyền trực quan với tuyên truyền trên không gian mạng đảm bảo thiết thực, hiệu quả, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận, tạo sự tác động mạnh mẽ tới ý thức của các tầng lớp Nhân dân. Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo tuyên truyền bảo vệ môi trường trên hệ thống loa phát thanh, truyền thanh truyền hình thành phố; trang thông tin điện tử thành phố,... Tăng cường công tác khen thưởng, nêu gương, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia bảo vệ môi trường và có sáng kiến, giải pháp, mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng vệ sinh môi trường. Đồng thời, tạo dư luận xã hội phê phán mạnh mẽ các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ môi trường.

Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm Khối Dân vận trong công tác bảo vệ môi trường. Ban Dân vận Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tăng cường đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, phát huy tính chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện tốt công tác giữ gìn, đảm bảo vệ sinh môi trường; trong đó tập trung thực hiện: thu gom và phân loại chất thải rắn tại nguồn, giảm sử dụng nhựa một lần, chăm sóc, bảo vệ cây xanh, bảo vệ hạ tầng kỹ thuật,... Xác định tuyên truyền, vận động là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị, trong đó Tổ Dân vận các thôn, tổ dân phố, Ban Công tác Mặt trận, các Chi hội đoàn thể là lực lượng nòng cốt.

Tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên cơ sở gắn kết một cách phù hợp các cuộc vận động, phong trào, các mô hình, hoạt động, bao gồm: phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, Chương trình “*nói không với rác thải nhựa*”, Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, phong trào “*Tuổi cao gương sáng*”, “*Hội viên Hội cựu chiến binh gương mẫu*”, “*5 không 3 sạch*”, các phong trào tình nguyện “*Bảo vệ môi trường*”, mô hình “*Khu dân cư tự quản bảo vệ môi trường*”... đảm bảo toàn bộ các tuyến đường, phố, vỉa hè, ngõ xóm, ngõ phố, khu đất trống,... được tổ chức chính trị - xã hội các cấp đảm nhận, tự quản vệ sinh môi trường và hoạt động tích cực, hiệu quả. Đồng thời, thường xuyên và kiên trì nhắc nhở các hộ gia đình, tổ chức, cá nhân chưa thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường; đổ rác, chất thải đúng giờ, đúng nơi quy định và luôn giữ gìn vệ sinh môi trường mọi lúc, mọi nơi.

Thực hiện đánh giá, bình xét chất lượng môi trường ở các khu dân cư do các tổ chức tự quản đảm nhận với các tiêu chí của phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây*

dựng đời sống văn hoá”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, từ đó xem xét, đánh giá kết quả hoạt động của Khối Dân vận các xã, phường, Tổ dân vận các thôn, khu phố, các tổ chức đoàn thể hàng năm.

Kịp thời biểu dương, khen thưởng các địa bàn, các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình làm tốt; nhắc nhở, phê bình đối với những trường hợp vi phạm, làm chưa tốt. Tiến hành khảo sát, đánh giá hiệu quả các mô hình, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả ở các khu dân cư để nhân rộng, tạo hiệu ứng lan tỏa trên địa bàn thành phố.

Phát huy vai trò giám sát trong công tác bảo vệ môi trường của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và cộng đồng dân cư.

2. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ môi trường

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương xác định việc đảm bảo, nâng cao chất lượng môi trường là nhiệm vụ cần tập trung trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện thường xuyên, lâu dài; đồng thời, chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng ô nhiễm ảnh hưởng đến chất lượng môi trường ở cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý.

Đưa công tác bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nhiên liệu, năng lượng trở thành chỉ tiêu đánh giá thi đua của cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, người lao động hàng năm và là một trong những tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu gia đình văn hoá, khu dân cư văn hoá, cơ quan, đơn vị văn hoá.

Tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong bảo vệ môi trường; người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp phải tự giác, gương mẫu thực hiện và chỉ đạo thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường. Mỗi cán bộ, đảng viên cần làm tốt công tác bảo vệ môi trường gắn với việc tham gia hoạt động dọn dẹp vệ sinh môi trường khu vực công cộng, chăm sóc hoa, cây xanh và giữ gìn vệ sinh môi trường tại nơi làm việc, nơi cư trú. Hàng tháng, trong sinh hoạt cấp ủy, chỉ bộ cần gắn với đánh giá, kiểm điểm việc lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả tổ chức thực hiện.

Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố tăng cường theo dõi, bám sát cơ sở, tập trung chỉ đạo và thực hiện chế độ đi kiểm tra thực tế việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường ít nhất mỗi quý một lần tại địa phương, đơn vị được phân công phụ trách.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về môi trường:

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên các phương diện về nhân lực, năng lực thực thi pháp luật, bảo đảm quy trình, chất lượng, hiệu quả trong việc kiểm soát nguồn ô nhiễm môi trường, cụ thể:

- Rà soát gắn kết mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ môi trường vào các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển của các ngành và địa phương; chịu trách nhiệm về quy trình xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường; đồng thời có trách nhiệm giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc xử lý, khắc phục sự cố môi trường trên địa bàn.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Cải tạo, phục hồi môi trường các hồ, suối, mương thoát nước trên địa bàn, nhất là chú trọng các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước hồ Xuân Hương và các hồ chứa nước. Nâng cao tỉ lệ thu gom xử lý chất thải rắn; tăng tỉ lệ tái chế, tái sử dụng chất thải rắn trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, quản lý quy hoạch; phê duyệt các dự án đầu tư; quyết định chủ trương đầu tư cho các doanh nghiệp với nhiệm vụ bảo vệ môi trường của các ngành và địa phương.

- Nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường các cấp, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng, năng lực công tác của đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ môi trường thành phố và cấp phường xã.

- Tăng cường các hoạt động điều tra, xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường trong các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu, thăm dò khai thác tài nguyên, khu bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, an toàn vệ sinh thực phẩm, dịch vụ, nông nghiệp, nông thôn...

- Quan tâm bố trí ngân sách phù hợp và huy động các nguồn lực đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường.

4. Chú trọng công tác phòng ngừa, kiểm soát và khắc phục các nguồn gây ô nhiễm môi trường:

Thực hiện nhất quán công tác lãnh đạo, chỉ đạo; lấy nhiệm vụ bảo vệ môi trường sống và sức khỏe Nhân dân làm mục tiêu hàng đầu; kiên quyết không chấp thuận đầu tư và loại bỏ những dự án có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường. Bảo vệ hiệu quả hệ sinh thái tự nhiên, phục hồi và nâng cao giá trị đa dạng sinh học được bảo tồn; mở rộng và nâng cao hiệu quả quản lý hệ thống các di sản thiên nhiên, khu bảo tồn thiên nhiên; xử lý nghiêm các hành vi lấn chiếm đất rừng, săn bắt, khai thác, tiêu thụ các loài động vật hoang dã trái pháp luật trên địa bàn.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, giám sát hoạt động quản lý, bảo vệ môi trường nhằm phát hiện sớm và kịp thời xử lý nghiêm hành vi thu gom, thải bỏ chất thải trái quy định, gây ô nhiễm môi trường. Thực hiện nghiêm biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn nhập khẩu, sử dụng công nghệ, máy móc, phương tiện, thiết bị cũ, lạc hậu, nguy cơ ô nhiễm môi trường. Triển khai đồng bộ có hiệu quả công tác phối hợp giữa việc kiểm tra, thanh tra của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường với hoạt động đấu tranh, phòng, chống tội phạm môi trường của lực lượng cảnh sát môi trường.

Thiết lập và duy trì đường dây nóng tiếp nhận các thông tin, phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân về việc vi phạm trong lĩnh vực môi trường; giải quyết dứt điểm, không để phát sinh điểm nóng, tình trạng ô nhiễm kéo dài; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục sự cố môi trường (nếu có) gây ảnh hưởng đến sức khỏe Nhân dân và tạo hình ảnh xấu trong dư luận.

Khẩn trương xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; tập trung giải quyết đóng cửa và hoàn nguyên các bãi rác không hợp vệ sinh, gây ô nhiễm môi trường. Thực hiện chính sách khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14.000.

Tạo điều kiện triển khai các chính sách phát triển bền vững với nền kinh tế tuần hoàn là chủ đạo: phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng sạch đáp ứng yêu cầu phát triển, cùng với đổi mới công nghệ xử lý chất thải, tái chế, tái sử dụng chất thải, sản xuất năng lượng từ chất thải; phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái phù hợp, tăng khả năng chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu; khuyến khích tiêu dùng bền vững, thân thiện môi trường, hạn chế tối đa sử dụng hóa chất độc hại, giảm sử dụng sản phẩm nhựa một lần.

5. Đổi mới, hoàn thiện các cơ chế, chính sách; tăng cường và đa dạng hoá các nguồn lực về bảo vệ môi trường

Rà soát, đề xuất điều chỉnh các cơ chế, chính sách để khuyến khích đầu tư, áp dụng công nghệ sạch và thân thiện với môi trường, ưu đãi, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trong việc xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường các khu vực bị ô nhiễm không sử dụng ngân sách nhà nước. Khuyến khích nghiên cứu các mô hình và đầu tư phát triển đô thị xanh, kiến trúc xanh, nông nghiệp hữu cơ thân thiện môi trường nhằm phát triển kinh tế - xã hội.

Đảm bảo mức chi cho hoạt động sự nghiệp môi trường, tăng dần tỷ lệ phân bổ kinh phí cho hoạt động sự nghiệp môi trường theo tốc độ tăng trưởng kinh tế hằng năm của thành phố, đáp ứng yêu cầu thực tiễn về công tác bảo vệ môi trường. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các đơn vị trong phân bổ, giám sát các nguồn chi ngân sách cho bảo vệ môi trường.

Tranh thủ tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho bảo vệ môi trường, đặc biệt là nguồn vốn ODA, nguồn vốn xã hội hóa của các thành phần kinh tế ngoài nhà nước đầu tư hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung, xử lý chất thải rắn; rà soát quy hoạch, mở rộng mặt bằng, đầu tư hạ tầng và hỗ trợ cho các khu xử lý chất thải rắn tập trung; kết hợp tăng chi từ ngân sách với đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước cho bảo vệ môi trường.

6. Ứng phó với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính

Các cấp ủy Đảng, chính quyền thành phố đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức về hiểm họa gây phát thải khí nhà kính từ các hoạt động sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ. Triển khai Chương trình hành động số 64-CTr/TU ngày 11/10/2013 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 2518/QĐ-UBND ngày 18/11/2014 của UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 64-KH/TU của Tỉnh ủy; Kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050

trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng ban hành kèm theo Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 24/9/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

7. Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào bảo vệ môi trường, thúc đẩy hợp tác khu vực và quốc tế về bảo vệ môi trường

Đẩy mạnh việc nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, nhất là các công nghệ xử lý, tái chế và tái sử dụng chất thải; sử dụng hiệu quả tài nguyên, năng lượng. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đăng ký nghiên cứu, ứng dụng các đề tài khoa học, các sáng kiến mang lại hiệu quả kinh tế cao thuộc lĩnh vực xử lý môi trường.

Ứng dụng, phổ biến, nhân rộng các công nghệ xử lý chất thải với chi phí thấp trong xử lý chất thải khu vực nông thôn, đặc biệt các mô hình về xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải chăn nuôi và chất thải đồng ruộng.

Xây dựng các chương trình, đề tài, dự án về bảo vệ môi trường hiệu quả và bền vững, áp dụng các giải pháp kỹ thuật xử lý, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, phòng, chống thiên tai và ngăn chặn các thảm họa về môi trường.

Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về môi trường trong tiếp nhận, chuyển giao công nghệ mới, tiên tiến về phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm, xử lý chất thải; tranh thủ tối đa nguồn hỗ trợ tài chính, kỹ thuật từ các nước, các tổ chức quốc tế và cá nhân cho công tác bảo vệ môi trường của thành phố; chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trao đổi với chuyên gia trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và ứng phó biến đổi khí hậu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban Tuyên giáo Thành ủy: xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động thực hiện Nghị quyết của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố.

2. UBND thành phố: cụ thể hoá, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 17-NQ/TU của Tỉnh uỷ và Kế hoạch này. Chú trọng kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy quản lý Nhà nước về môi trường từ thành phố đến cơ sở. Ban hành các văn bản, hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật có liên quan đến công tác bảo vệ môi trường. Chủ trì chỉ đạo, phối hợp các cơ quan có liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả thực hiện.

3. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành phố: xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU; phát huy vai trò phản biện xã hội, tham gia góp ý về công tác bảo vệ môi trường; có trách nhiệm tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết 17-NQ/TU của Tỉnh uỷ và Kế hoạch này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình đặc điểm cụ thể của cơ quan, đơn vị mình; định kỳ sơ kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện.

4. Các TCCS Đảng trực thuộc Thành ủy: chỉ đạo, tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 17-NQ/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

5. Các Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Thành ủy: theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực Thành ủy,
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND thành phố,
- Văn phòng, các Ban Xây dựng Đảng Thành ủy,
- UBMTTQVN và các đoàn thể CT-XH thành phố,
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thành phố,
- Các TCCS Đảng trực thuộc Thành ủy,
- Các đ/c Thành ủy viên khoá XII,
- Lưu: VT-TH.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Trần Duy Hùng